

Số: **123**/KH-LĐLĐ

An Giang, ngày **26** tháng 12 năm 2016

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội X Công đoàn tỉnh An Giang, nhiệm kỳ 2018 - 2023

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI;

Căn cứ Chỉ thị 09-CT/TW ngày 17/11/2016 của Ban Bí thư, Kế hoạch số 52/KH-TLĐ ngày 28/11/2016 của của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2018-2023 và Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 20/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội đại biểu Công đoàn tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2018-2023, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn các cấp trong tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và các nghị quyết Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào phong trào công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ); tạo sự chuyển biến về nhận thức cho đoàn viên, người lao động; đổi mới phương thức và hoạt động; tập hợp rộng rãi công nhân, viên chức, lao động vào tổ chức công đoàn, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam và tổ chức công đoàn trong tỉnh ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Đại hội công đoàn các cấp có nhiệm vụ đánh giá đúng thực trạng tình hình CNVCLĐ; kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình và cấp trên trực tiếp; chỉ rõ những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân, rút ra những bài học kinh nghiệm; đề ra mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ tới; đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3. Thông qua đại hội công đoàn các cấp, lựa chọn bầu vào ban chấp hành công đoàn những cán bộ có đủ trình độ, năng lực, khả năng tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội, có tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm, có uy tín trong phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; dám đấu tranh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ; thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, đặc biệt là chức năng đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ, tạo sự chuyển biến rõ nét về hiệu quả hoạt động công đoàn trong nhiệm kỳ mới.

4. Đại hội công đoàn các cấp phải thực sự là đợt sinh hoạt chính trị rộng rãi, dân chủ của đoàn viên, CNVCLĐ; tăng cường đoàn kết, phát huy trí tuệ, trách nhiệm của ban chấp hành, ban thường vụ và cán bộ, đoàn viên các cấp

công đoàn. Quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội phải được đổi mới, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, không phô trương, hình thức.

5. Phương châm của đại hội: “Đổi mới, dân chủ, đoàn kết, trách nhiệm”.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP

1. Nội dung đại hội Công đoàn các cấp

- Thảo luận, thông qua báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ giải pháp nhiệm kỳ tới phù hợp tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

- Tham gia thảo luận, đóng góp vào dự thảo các văn kiện cấp trên trực tiếp.

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Bầu ban chấp hành nhiệm kỳ mới của công đoàn cấp mình và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Đề xuất kiến nghị với Đảng, chính quyền về những vấn đề có liên quan đến nâng cao hiệu quả chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn.

2. Phương thức tiến hành

2.1 Công đoàn các cấp đã hết nhiệm kỳ thì tiến hành đại hội theo 05 nội dung đại hội nêu trên tổ chức công đoàn chưa hết nhiệm kỳ hoặc nơi có ban chấp hành công đoàn lâm thời được phép kéo dài hoặc tổ chức đại hội sớm. Thời gian kéo dài hoặc rút ngắn nhiệm kỳ đại hội đối với công đoàn cấp trên cơ sở không quá 12 tháng, công đoàn cơ sở không quá 6 tháng.

Các trường hợp không đủ điều kiện rút ngắn hoặc kéo dài theo mục 2.1 nêu trên thì tổ chức hội nghị công đoàn theo quy định tại Điều 11 Điều lệ công đoàn Việt Nam sau khi có sự thống nhất của cấp ủy cùng cấp (nếu có) và công đoàn cấp trên trực tiếp.

2.2 Những nơi chưa ổn định về tổ chức, cán bộ thì phải kiện toàn ổn định trước khi tiến hành đại hội. Nếu không tổ chức được đại hội, phải báo cáo cấp ủy cùng cấp (nếu có) và công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét quyết định cho mở hội nghị đại biểu để đóng góp dự thảo báo cáo và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên.

3. Thời gian đại hội

3.1 Đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn nhiệm kỳ 2017-2022

Tất cả công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn ngành nghề trực thuộc các cấp công đoàn đều tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2017-2022. Những công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn đã đại hội trong năm 2015, 2016, thì tổ chức hội nghị đại biểu hoặc hội nghị toàn thể.

Thời gian tiến hành đại hội, hội nghị từ 01/7/2017, hoàn thành trước 31/12/2017. Thời gian đại hội 01 ngày, thời gian hội nghị không quá 01 buổi.

3.2 Đại hội công đoàn huyện, thị, thành phố, công đoàn ngành, nhiệm kỳ 2018-2023

Tổ chức hoàn thành trước ngày 31/3/2018. Thời gian đại hội 1,5 ngày. Riêng đơn vị được chọn tổ chức đại hội điểm hoàn thành trong tháng 01/2018.

3.3 Đại hội Công đoàn Tỉnh An Giang khóa X, nhiệm kỳ 2018-2023

Tổ chức hoàn thành trước ngày 10/6/2018. Thời gian đại hội 02 ngày.

4. Một số yêu cầu về nội dung

4.1 Báo cáo trình đại hội

- Báo cáo trình đại hội cần đánh giá ngắn gọn, súc tích, nêu bật những kết quả đạt được, những mô hình mới, cách làm hay, có so sánh với nhiệm kỳ qua; đồng thời phân tích làm rõ kết quả thực hiện bốn chương trình trọng tâm của công đoàn cấp trên trực tiếp, kèm số liệu cụ thể các lĩnh vực hoạt động trong nhiệm kỳ; phân tích chỉ ra những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân chủ quan, khách quan, rút ra các bài học kinh nghiệm.

- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới phải bám sát chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; nghị quyết của cấp ủy Đảng; chỉ đạo của công đoàn cấp trên; trong đó, chú trọng công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên và người lao động.

4.2. Thảo luận tại đại hội

- Không tham luận theo hình thức báo cáo thành tích tại đại hội, cần tập trung thảo luận các vấn đề khó khăn, vướng mắc và thách thức đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong thời kỳ mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới phương thức tổ chức và nội dung hoạt động công đoàn ở đơn vị, ngành, địa phương; bổ sung những nội dung quan trọng cần được các cấp công đoàn quan tâm giải quyết và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn và đoàn viên công đoàn. Tùy theo điều kiện thực tế, có thể tổ chức thảo luận, đóng góp các nội dung, văn kiện đại hội bằng các hình thức phù hợp (có hướng dẫn riêng).

- Khuyến khích việc đối thoại, chất vấn tại đại hội về những vấn đề cụ thể được đoàn viên, người lao động quan tâm, đề xuất kiến nghị.

- Thảo luận nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban phục vụ đại hội

Ban Thường vụ công đoàn mỗi cấp có trách nhiệm giúp ban chấp hành công đoàn chuẩn bị và chỉ đạo toàn bộ công việc cho đại hội gồm:

- Ban Thường vụ công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện thành lập các tiểu ban phục vụ để triển khai thực hiện các công việc cụ thể của đại hội như: Tiểu ban Nội dung và tuyên truyền; Tiểu ban Nhân sự; Tiểu ban Hậu cần - phục vụ đại

hội. Tùy theo điều kiện từng nơi, nếu Công đoàn cấp huyện, Công đoàn ngành có ít người thì có thể phân công trách nhiệm cho các đồng chí trong Ban thường vụ và cán bộ phụ trách từng nhóm công việc chuẩn bị đại hội, không nhất thiết thành lập các tiểu ban như tỉnh.

2. Công tác chuẩn bị nhân sự ban chấp hành công đoàn các cấp

2.1 Tiêu chuẩn chung của ủy viên ban chấp hành

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng; nhiệt tình, tâm huyết với sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn; trưởng thành từ thực tiễn phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín, có phương pháp hoạt động và khả năng đoàn kết tập hợp được đông đảo đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; có tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Có năng lực tham gia xây dựng và cụ thể hóa, tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào công tác công đoàn; có kiến thức về quản lý kinh tế, xã hội, pháp luật; có kỹ năng hoạt động và nghiệp vụ công tác; có khả năng tham gia quyết định các chủ trương công tác của ban chấp hành công đoàn.

- Có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có đạo đức, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị; có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng và lãng phí; không cục bộ, bản vị, cơ hội; không lãng phí, tham nhũng và bao che cho tham nhũng.

2.2 Điều kiện tham gia ban chấp hành

Người tham gia ban chấp hành ngoài đảm bảo theo tiêu chuẩn trên, cần phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Người tham gia lần đầu: Còn đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất một nhiệm kỳ đại hội công đoàn.

- Người tái cử: còn đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất 1/2 nhiệm kỳ. Những đồng chí đang tham gia cấp ủy đảng, quá trình chuẩn bị nhân sự, công đoàn cấp trên chủ động trao đổi với cấp ủy đảng để xem xét, quyết định.

* Đối với ủy viên ban chấp hành công đoàn cấp cơ sở khu vực ngoài nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có hướng dẫn riêng.

2.3 Cơ cấu ban chấp hành công đoàn các cấp

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có số lượng hợp lý, cơ cấu đảm bảo tính đại diện của đoàn viên theo các lĩnh vực, địa bàn, để đáp ứng việc lãnh đạo, triển khai tổ chức thực hiện kịp thời nghị quyết của các cấp công đoàn đến đông đảo đoàn viên, người lao động. Công tác chuẩn bị nhân sự thực hiện theo quy trình dân chủ, công khai, đúng nguyên tắc, nhưng nhất thiết không vì cơ cấu mà làm giảm chất lượng ủy viên ban chấp hành.

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có 3 độ tuổi (dưới 40 tuổi, từ 40 đến dưới 50 tuổi, từ 50 tuổi trở lên) bảo đảm tính kế thừa, phát triển; phân đấu tỷ

lệ nữ tham gia ban chấp hành đạt khoảng 30%. Coi trọng cơ cấu cán bộ, đoàn viên trực tiếp sản xuất, là người dân tộc thiểu số (nơi có đông đoàn viên dân tộc thiểu số), người ngoài đảng trong các thành phần kinh tế.

2.4 Số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra

- Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn được cơ cấu từ 03 ủy viên đến 15 ủy viên. Đối với CĐCS có từ 3.000 đoàn viên trở lên không quá 19 ủy viên.

- Liên đoàn Lao động huyện, thị, thành phố, công đoàn ngành không quá 27 ủy viên.

- Liên đoàn Lao động tỉnh không quá 39 ủy viên.

* Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ công đoàn các cấp không quá một phần ba (1/3) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn cấp đó, gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên.

* Số lượng Ủy viên Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp theo Hướng dẫn số 238/HD-TLĐ ngày 04/3/2014, hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam (khóa XI) như sau:

- Ủy ban kiểm tra của Liên đoàn Lao động tỉnh: không quá 11 ủy viên.

- Ủy ban kiểm tra của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: không quá 9 ủy viên.

- Ủy ban kiểm tra CĐCS, nghiệp đoàn: không quá 7 ủy viên.

Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn có dưới 30 đoàn viên thì không bầu Ủy ban kiểm tra.

*** Chú ý:**

Tùy theo tình hình thực tế, Ban thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ hướng dẫn cụ thể số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cho phù hợp với từng cấp, từng ngành, từng đơn vị trong quá trình chuẩn bị nhân sự đại hội.

2.5 Việc bầu cử trực tiếp chủ tịch tại đại hội công đoàn cơ sở doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước thực hiện theo quy định riêng của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Số lượng đại biểu đại hội công đoàn các cấp và bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên

3.1 Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định, tối đa như sau

- Đại hội đại biểu CĐCS, nghiệp đoàn, CĐCS thành viên, không quá 150 đại biểu; CĐCS có từ 5.000 đoàn viên trở lên không quá 200 đại biểu.

- Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 200 đại biểu.

- Đại hội công đoàn tỉnh: Không quá 300 đại biểu.

Trường hợp đặc biệt, nếu cần phải tăng thêm số lượng đại biểu chính thức phải được công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét đồng ý, nhưng số lượng đại biểu

tăng thêm không vượt quá 10% so với quy định trên, (Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ có hướng dẫn riêng).

3.2 Bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên

Đại biểu chính thức đi dự đại hội công đoàn cấp trên được bầu theo phân bổ của công đoàn cấp triệu tập đại hội; phải bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định, có cơ cấu hợp lý theo đơn vị cơ sở, từng ngành, địa phương, đoàn viên trực tiếp sản xuất, đại diện cho các thành phần kinh tế, đại biểu nữ.

Lựa chọn những đại biểu là cán bộ, đoàn viên có phẩm chất, năng lực tiêu biểu cho phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn; có khả năng tiếp thu, đóng góp vào các nghị quyết và sự thành công của đại hội.

Đại hội công đoàn từng cấp được bầu đại biểu dự khuyết theo số lượng quy định (sẽ có hướng dẫn riêng).

3.3 Đại biểu khách mời

Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn các cấp không quá 20% tổng số đại biểu chính thức đại hội. Trường hợp đại biểu khách mời vượt quá số lượng quy định thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp.

3. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền và cơ quan chuyên môn đồng cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Chế độ chi đại hội công đoàn từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên sẽ do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Chi đại hội công đoàn cơ sở do Ban chấp hành công đoàn cơ sở quyết định. Đối với các công đoàn cơ sở có ít đoàn viên, công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét hỗ trợ kinh phí tổ chức đại hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quá trình triển khai, chuẩn bị tổ chức đại hội, các cấp công đoàn phải báo cáo cấp ủy Đảng để lãnh đạo và tranh thủ sự giúp đỡ của chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ doanh nghiệp tạo điều kiện về thời gian, địa điểm, cơ sở vật chất để tổ chức đại hội; đồng thời đề nghị chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ doanh nghiệp phối hợp giải đáp các ý kiến, kiến nghị của đoàn viên tại đại hội công đoàn các cấp.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chọn từ 01 đến 02 CĐCS làm điểm hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức đại hội để rút kinh nghiệm. Phân công cán bộ chuyên trách công đoàn theo dõi, đôn đốc nhắc nhở và giúp cơ sở trong quá trình tổ chức đại hội. Thời gian tổ chức hoàn thành đại hội CĐCS những nơi chỉ đạo điểm hoàn thành chậm nhất cuối tháng 7/2017 để rút kinh nghiệm công tác tổ chức đại hội CĐCS.

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh chọn LĐLĐ huyện Thoại Sơn chỉ đạo tổ chức đại hội điểm, hoàn thành trong tháng 01 năm 2018 để rút kinh nghiệm công tác tổ chức đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

3. Trách nhiệm của từng cấp công đoàn

3.1 Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành chỉ thị về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội công đoàn tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2018 - 2023 trong tháng 12/2016.

- Ban hành kế hoạch, hướng dẫn công tác chuẩn bị tổ chức đại hội công đoàn các cấp đến các cấp công đoàn trong tỉnh.

- Thành lập các Tiểu ban giúp việc đại hội công đoàn tỉnh.

- Hướng dẫn xây dựng đề cương dự thảo văn kiện, đề án nhân sự BCH, UBKT công đoàn các cấp trình đại hội.

- Quyết định phân bổ số lượng đại biểu dự đại hội công đoàn tỉnh cho các cấp công đoàn (*có kế hoạch phân bổ riêng*).

- Phối hợp với cấp ủy đảng về nhân sự Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động huyện, thị, thành phố và công đoàn ngành.

- Hoàn chỉnh dự thảo đề cương Báo cáo của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh nhiệm kỳ 2013-2018 và định hướng chương trình công tác nhiệm kỳ 2018-2023 gửi các LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành và CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh Quý III/2017.

3.2 Ban Thường vụ LĐLĐ huyện, thị, thành phố và công đoàn ngành:

- Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ban Thường vụ huyện, thị, thành phố ban hành văn bản lãnh đạo, hỗ trợ đại hội công đoàn cơ sở và công đoàn cấp huyện.

- Ban Thường vụ Liên đoàn lao động huyện, thị, thành phố, công đoàn ngành xây dựng kế hoạch đại hội cấp mình; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức đại hội CĐCS trực thuộc và báo cáo tiến độ đại hội về Liên đoàn Lao động tỉnh theo quy định.

- Hoàn chỉnh dự thảo văn kiện đại hội gửi CĐCS trực thuộc góp ý trong tháng 5/2017.

- LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành hoàn chỉnh văn kiện, đề án nhân sự thông qua Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy và Liên đoàn lao động tỉnh trong tháng 12/2017 (*Đối với đơn vị làm điểm sẽ có hướng dẫn riêng*)

- Báo cáo kết quả đại hội về LĐLĐ tỉnh: đối với CĐCS cuối tháng 12/2017; cấp huyện, thành phố và công đoàn ngành cuối tháng 3/2018.

Sau đại hội, Ban chấp hành công đoàn mới có văn bản đề nghị công nhận ban chấp hành, ban thường vụ, Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp mình về công đoàn cấp trên trực tiếp trong thời hạn 15 ngày để ra quyết định công nhận.

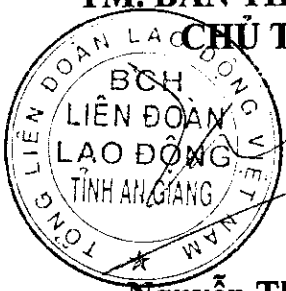
4. Giao Ban Tổ chức Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng, các Ban nghiệp vụ có liên quan của Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị, tổ chức đại hội công đoàn các cấp; đồng thời, tập hợp tình hình, tiến độ thực hiện và những vấn đề vướng mắc, khó khăn nảy sinh báo cáo Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh có biện pháp giải quyết nhanh chóng, kịp thời.

Trên đây là nội dung kế hoạch đại hội công đoàn các cấp; trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cấp công đoàn phản ánh, báo cáo về Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh để xem xét hỗ trợ, giải quyết. Kế hoạch này được triển khai quán triệt đến công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn. *vtc*

Nơi nhận:

- Đoàn chủ tịch TLD LĐVN;
- Ban Tổ chức TLD LĐVN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban Nhân dân tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các UV BCH LĐLĐ tỉnh;
- Các cấp CĐ trong tỉnh;
- Lưu: VP, Ban Tổ chức *vtc*

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiện Phú